

## Tích lũy trong phiên

### Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 đóng cửa tại 1,055 điểm. Cụ thể, NVL (+3.8%), PDR (+1.5%), và VPB (+1.3%) tăng mạnh nhất trong rổ chỉ số VN30 trong khi VCB (-1.1%), GAS (-1.1%), và GVR (-0.9%) là bộ 3 mã giảm mạnh nhất. Về hoạt động khối ngoại, hoạt động mua quay trở lại với giá trị mua ròng ghi nhận ở mức 95 tỷ đồng, dẫn dắt chủ yếu bởi lực cầu trên SSI, STB, và VRE.

### Đồ thị VN30 Future: Kiểm định vùng kháng cự quan trọng

Áp lực bán vẫn còn hiện hữu trên VN30F2305 quanh vùng 1,050 điểm. Cụ thể, trên khung đồ thị dài hạn, xu hướng giảm vẫn duy trì khi hợp đồng này được giao dịch dưới các đường MA chủ đạo. Bên cạnh đó, áp lực bán duy trì ở mức cao quanh vùng 1,060 điểm. Điều này hàm ý rằng giai đoạn phục hồi trong phiên có khả năng bị gián đoạn. Các đường MA chủ đạo trên đồ thị giờ vẫn ủng hộ giai đoạn phục hồi ngắn hạn. Vùng 1,050 điểm là vùng kháng cự quan trọng và khó có thể bị phá vỡ trong ngắn hạn. Trong phiên giao dịch hôm nay, hợp đồng VN30F2305 có thể sẽ rơi vào vùng biến động cao và tín hiệu sai lệch có thể sẽ xuất hiện. Giai đoạn phục hồi sẽ được xác nhận khi hợp đồng này đóng cửa tăng giá trong phiên hôm nay. Trong trường hợp này, traders nên đứng ngoài quan sát và chờ tín hiệu tin cậy để giảm thiểu rủi ro biến động giá.

### Chiến lược đầu tư

Trong trường hợp này, traders nên đứng ngoài quan sát và chờ tín hiệu tin cậy để giảm thiểu rủi ro biến động giá.

**Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai**

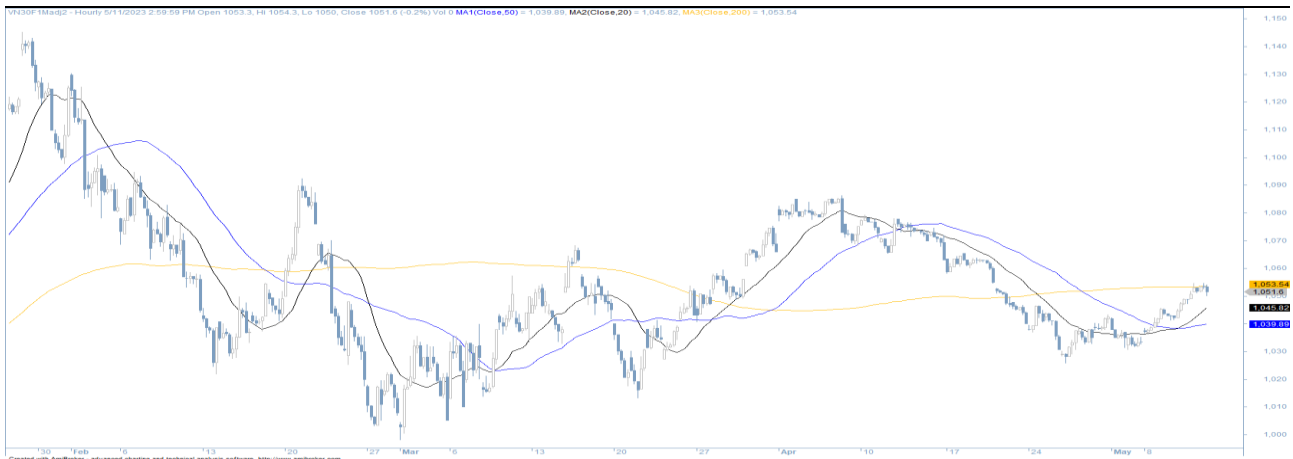
(điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán
VN30 Index	1,054.9	-				
VN30F2305	1,051.6	0.1	137,394	49,045	1,056	18/05/23
VN30F2306	1,049.9	0.1	915	4,855	1,058	15/06/23
VN30F2309	1,046.3	-	37	293	1,065	21/09/23
VN30F2312	1,045.5	0.1	19	93	1,072	21/12/23

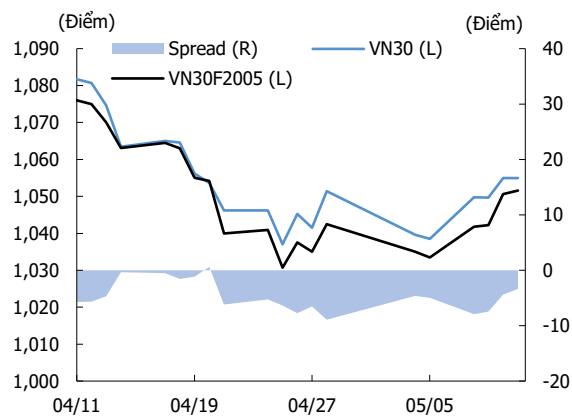
Nguồn: Bloomberg, KIS

Research Dept

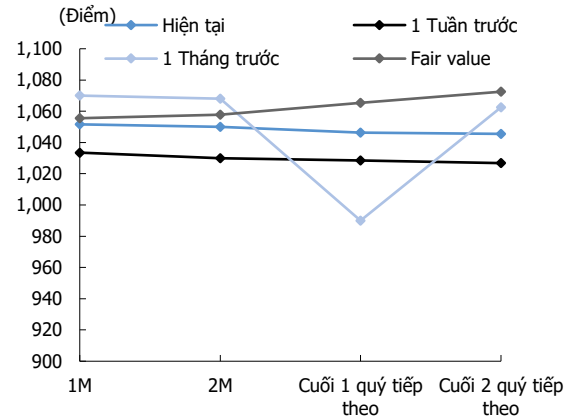
Researchdept@kisvn.vn

**Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30**

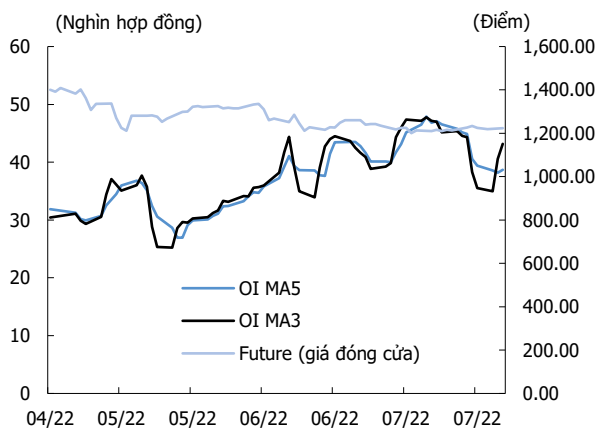
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Continuous Adjustment

**Hình 2. Độ lệch**

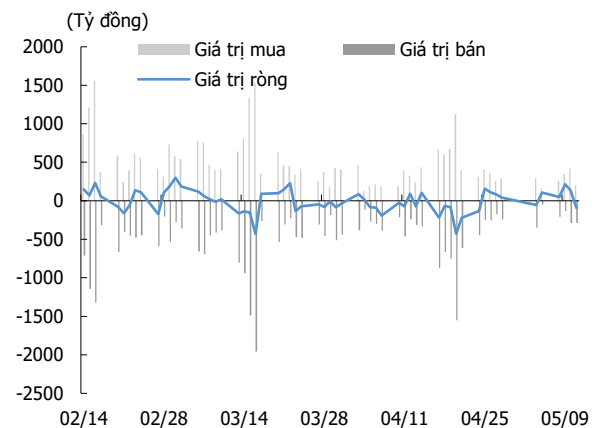
Nguồn: Bloomberg, KIS

**Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai**

Nguồn: Bloomberg, KIS

**Hình 4. Open interest**

Nguồn: Bloomberg, KIS

**Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày**

Nguồn: Bloomberg, KIS

**Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30**

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
ACB	Ngân hàng Á Châu	Tài chính	84,098	7.00	24,900	0.0	5.8	1.34	3,700	30.0	26,500	17,450
BID	BIDV	Tài chính	227,634	0.89	45,000	0.0	11.3	2.17	810	17.2	48,000	28,000
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	33,924	0.33	45,700	(0.5)	21.1	1.62	284	27.3	60,300	41,200
CTG	VietinBank	Tài chính	136,243	2.00	28,350	0.4	8.1	1.21	2,271	28.0	31,250	19,500
FPT	FPT Corp	CNTT	86,775	7.22	79,100	0.1	15.6	3.84	623	49.0	98,000	61,300
GAS	PV Gas	Dịch vụ tiện ích	176,466	0.86	92,200	(1.1)	12.1	2.79	232	3.0	134,000	91,600
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Nguyên vật liệu	66,800	0.26	16,700	(0.9)	20.0	1.34	2,191	0.5	28,200	9,300
HDB	HDBank	Tài chính	48,293	3.31	19,200	0.3	6.1	1.24	2,248	19.6	21,800	13,050
HPG	Hòa Phát	Nguyên vật liệu	126,472	6.81	21,750	0.2	190.5	1.31	18,681	24.1	31,269	11,800
BCM	Becamex IDC Corp	Nguyên vật liệu	80,213	0.31	77,500	(0.1)	66.2	4.73	78	2.8	101,800	58,200
MBB	MBBank	Tài chính	83,879	4.52	18,500	0.0	4.7	1.04	7,416	23.2	23,950	13,200
MSN	Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	105,071	4.63	73,800	0.3	47.9	3.98	1,005	30.3	121,500	69,100
MWG	Thế giới di động	TD không thiết yếu	56,633	4.16	38,700	(0.8)	21.1	2.37	1,981	49.0	79,000	35,250
NVL	Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland)	Bất động sản	26,911	1.45	13,800	3.8	38.1	0.73	20,486	6.2	86,800	10,050
PDR	BDS Phát Đạt	Bất động sản	9,369	0.41	13,950	1.5	10.5	1.14	6,974	2.9	60,300	9,940
PLX	Petrolimex	Năng lượng	47,965	0.47	37,750	0.0	26.3	1.91	900	17.9	47,900	22,950
VIB	VIBBank	Tài chính	43,313	2.12	20,550	(0.5)	8.1	1.33	3,576	20.5	29,111	16,200
POW	Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	31,147	0.76	13,300	(0.7)	16.6	1.00	7,834	7.5	16,400	8,910
SAB	SABECO	TD thiết yếu	105,491	1.14	164,500	(0.4)	21.5	4.38	140	62.5	203,000	149,000
SSI	Chứng khoán SSI	Tài chính	33,581	2.30	22,400	(0.4)	20.0	1.47	17,464	58	28,855	13,050
STB	Sacombank	Tài chính	49,770	4.87	26,400	0.2	8.8	1.23	16,752	25.7	27,400	14,050
TCB	Techcombank	Tài chính	102,352	6.52	29,100	(0.7)	5.3	0.88	3,336	22.5	39,950	19,300
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Tài chính	37,329	2.19	23,600	(0.6)	5.9	1.11	4,102	30.0	34,100	18,300
VCB	Vietcombank	Tài chính	430,659	4.64	91,000	(1.1)	14.0	1.40	734	23.5	96,300	62,000
VHM	Vinhomes	Bất động sản	214,017	5.24	49,150	(0.4)	5.9	1.36	2,169	24.3	70,500	39,400
VIC	VinGroup	Bất động sản	192,604	5.66	50,500	(0.2)	79.0	1.69	1,811	12.8	80,000	49,700
VJC	Vietjet Air	Công nghiệp	52,374	2.56	96,700	(0.1)	30.1	3.46	241	17.5	133,200	94,000
VNM	VINAMILK	TD thiết yếu	146,297	5.73	70,000	(0.7)	20.3	4.64	1,216	55.4	85,600	64,500
VPB	VPBank	Tài chính	132,921	9.11	19,800	1.3	11.0	1.34	14,955	17.6	22,000	13,650
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	63,739	2.50	28,050	0.9	18.6	1.85	2,580	32.9	31,650	21,400

Nguồn: Bloomberg, KIS

## Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2023 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.